

HĐTL VN30 -ĐÀO CHIỀU TĂNG ĐIỂM

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 10/03/2020

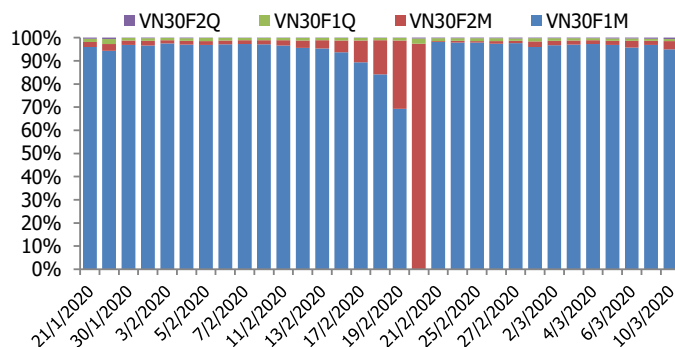
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	9	781.50	17,051
VN30F2004	16/4/2020	37	807.00	652
VN30F2006	18/6/2020	100	790.80	159
VN30F2009	17/9/2020	191	781.70	105

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên giảm kỷ lục hôm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam đã hồi phục trở lại trong phiên giao dịch 10/3. Theo đó, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2,01 điểm (0,24%) lên 837,5 điểm, chỉ số VN30 tăng 6,66 điểm (+0,85%) lên 789,51 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 4.500 tỷ đồng. Dù vậy giao dịch khối ngoại diễn ra khá tiêu cực khi họ tiếp tục bán ròng 385 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên bán ròng thứ 21 liên tiếp.
- Sau phiên giảm điểm sâu hôm trước, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với các HĐTL ghi nhận mức tăng từ 4 đến 35,1 điểm. Đáng chú ý, khối lượng khớp lệnh trên thị trường phái sinh đạt 209.061 hợp đồng, đây cũng là khối lượng giao dịch cao nhất kể từ khi thị trường phái sinh đi vào hoạt động. Thống kê cho thấy thanh khoản thị trường phái sinh thường tăng vọt mỗi khi thị trường tạo điểm đảo chiều ngắn hạn. Những nhịp tạo đáy ngắn hạn vào tháng 7/2018, tháng 1/2019 đều gắn liền với sự tăng mạnh về thanh khoản. Tuy vậy, bối cảnh thị trường lúc này khó lường hơn nhiều khi chịu rủi ro từ dịch COVID-19 và hoạt động rút ròng của khối ngoại.
- Về mặt kỹ thuật, tín hiệu tăng tích cực từ thị trường chứng khoán toàn cầu đã giúp thị trường chứng khoán trong nước ngược dòng thành công. Tâm lý thị trường được kỳ vọng sẽ nhanh chóng phục hồi sau khi dòng tiền bắt đáy tiếp tục được giữ ở mức cao như 2 phiên vừa qua, nhà đầu tư có thể kỳ vọng thị trường trong nước tiếp tục xu hướng tăng mặc dù vẫn có những nhịp rung lắc, đặc biệt là phiên T+3 sắp tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng giảm tiếp tục chi phối, vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu. Hoạt động Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ thấp 860-865 điểm

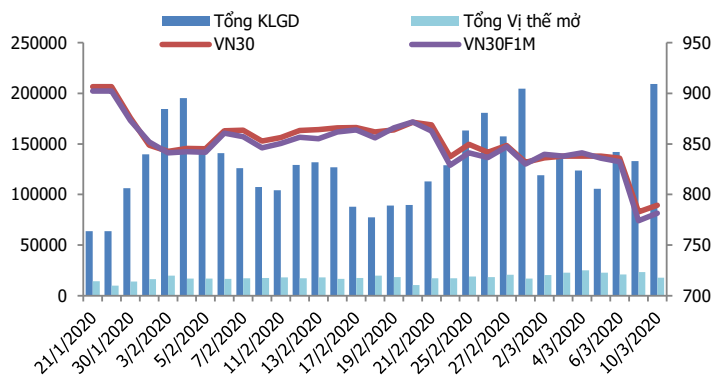
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 730-750 điểm. Stoploss nếu vượt 800 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

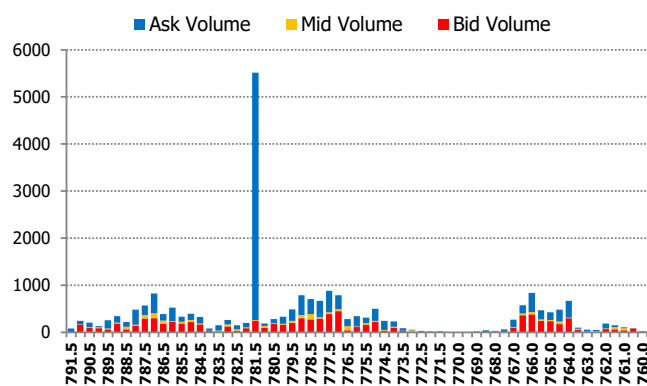
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	781.5	-6.99	207,615	57.3	17,051	-24.9
VN30F2004	807.0	-7.00	1,090	35.4	652	55.2
VN30F2006	790.8	-7.00	219	14.7	159	-22.8
VN30F2009	781.7	-6.99	137	29.2	105	-11.0
Tổng			209,061	57.1	17,967	-23.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Sau phiên giảm điểm sâu hôm trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với các hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 4 đến 35,1 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng tăng 6,66 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa đáng kể.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên đầu tuần, tổng khối lượng giao dịch đạt 209.061 hợp đồng tăng 57%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 207.615 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 790,65 điểm (cao hơn 9,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 794,19 điểm (-12,81 điểm), VN30F2006 là 802,21 điểm (+11,41 điểm) và VN30F2009 là 813,95 điểm (+32,25 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	770-773	860-865	730-750
Kháng cự	786-790	790-795	800-809

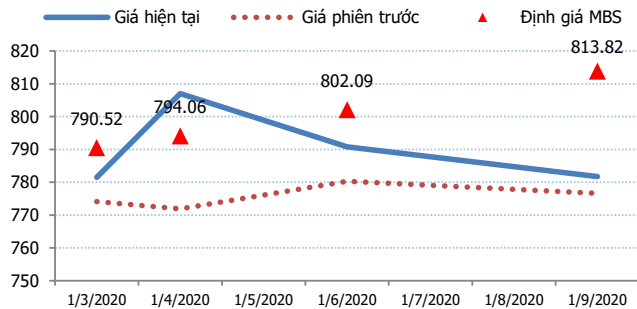
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

Spread HĐT L	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	25.5	-2.20	27.7	5.02
VN30F1Q - VN30F1M	9.3	6.20	3.1	7.92
VN30F1Q - VN30F2M	-16.2	8.40	-24.6	2.9
VN30F2Q - VN30F1M	0.2	2.50	-2.3	4.86
VN30F2Q - VN30F2M	-25.3	4.70	-30	-0.16
VN30F2Q - VN30F1Q	-9.1	-3.70	-5.4	-3.06

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐT L CÁC KỲ HẠN



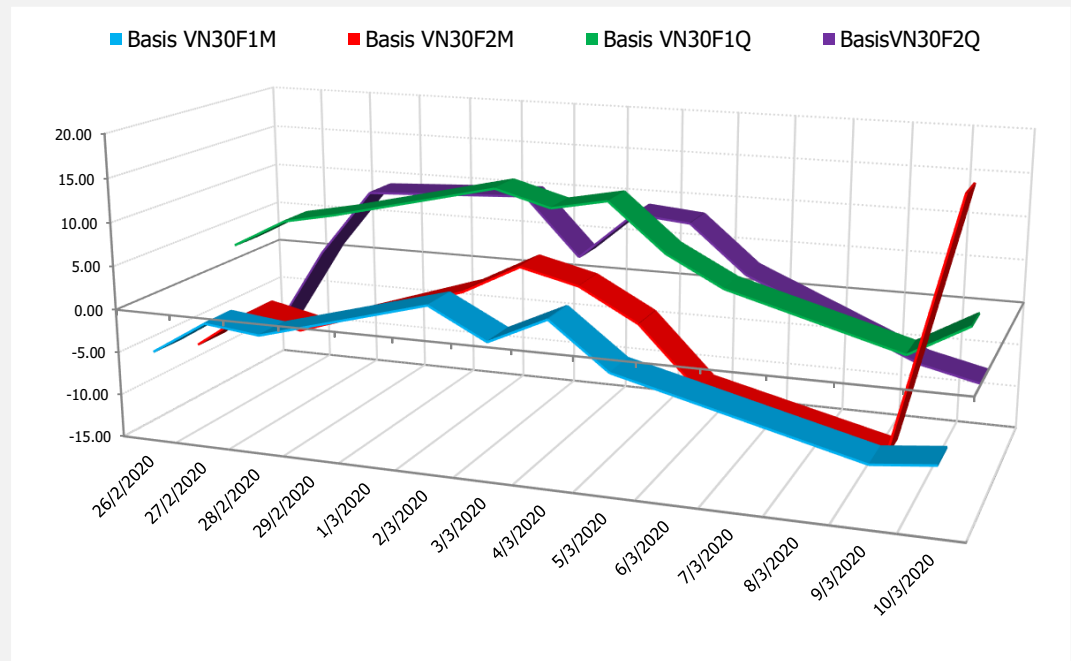
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

- Sau phiên giảm điểm sâu hôm trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với các hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 4 đến 35,1 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng tăng 6,66 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa đáng kể. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 8,01 điểm so với VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2004 hiện đang ở mức +17,49 điểm.
- Tương tự như diễn biến của basis, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng có sự phân hóa đáng kể, hiện nằm trong khoảng từ -25,3 điểm đến +25,5 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, giá hợp đồng kỳ hạn tháng 4 đang cao hơn tương đối so với các hợp đồng còn lại. Tuy nhiên, mức chênh lệch lớn này có thể sẽ được thị trường điều chỉnh ngay từ đầu phiên giao dịch tới, do đó, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá.

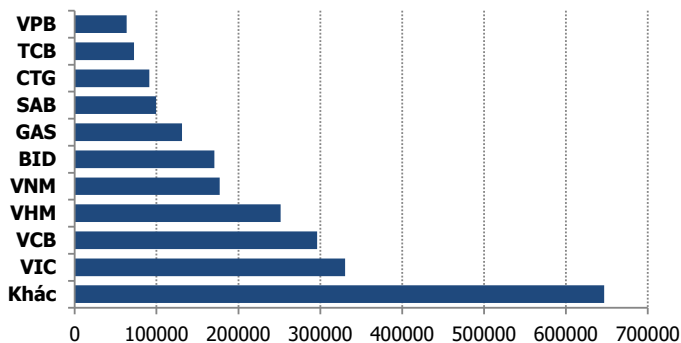
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐT L



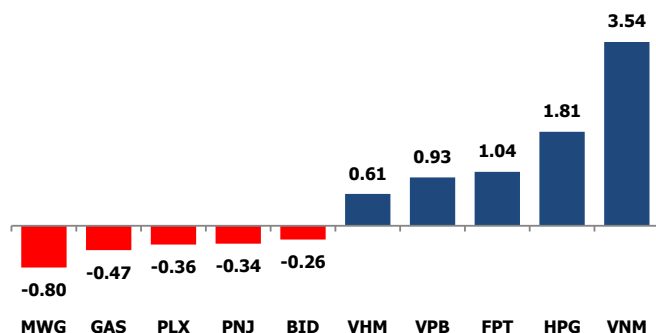
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	837.5	789.51
Thay đổi	2.01	6.66
%Chg	0.24	0.85
YTD	-12.85	-10.19
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,868.82	2,330.74
P/E	13.03	11.06
P/B	1.93	1.86

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong nhóm VN30, VNM bật tăng mạnh 4,8% là một trong những lý do chính đẩy chỉ số lên xanh. HPG hôm nay cũng bất ngờ đảo chiều tăng 3,8%. Thông tin tuần trước Hoà Phát đưa ra cho biết, xuất khẩu thép trong tháng 2 của công ty tăng mạnh bất chấp dịch bệnh. Phía giảm giá, đáng chú ý có BVH giảm 5,1% về 48.700 đồng. Đây là mức giá thấp nhất 3 năm của doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu Việt Nam này. So với đầu năm 2020, BVH đã giảm 30%. Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,66 điểm (+0,85%) lên 789,51 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 115,67 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.029 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 21 liên tiếp với giá trị gần 385 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu như E1VFN30 (120,72 tỷ đồng), MSN (64 tỷ đồng), HPG (54,66 tỷ đồng), VRE (35,78 tỷ đồng), VHM (31,84 tỷ đồng), VIC (23,66 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	837.50	0.24	13.03	(12.85)
Dow Jones	25,018.16	4.89	17.83	(12.34)
S&P500	2,882.23	4.94	18.95	(10.79)
Nikkei 225	19,844.80	(0.11)	17.56	(16.11)
Shanghai	2,996.76	1.82	14.41	(1.75)
DAX	10,475.49	(1.41)	18.09	(20.93)
Vàng	1,657.46	0.49		9.24
Dầu WTI	35.35	2.88		(42.11)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 10/03/2020			
Trung Quốc- CPI tháng 2	1.40%	0.80%	0.80%
Mỹ- Tồn trữ dầu thô hàng tuần	1690M		
Thứ Tư - 11/03/2020			
Mỹ- CPI lõi T2	0.20%	0.20%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	0.785M		
Thứ Năm - 12/03/2020			
Mỹ- PPI T2	0.50%	-0.10%	
EU- Quyết định lãi suất	0.00%	0.00%	
Thứ Sáu - 13/03/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall phục hồi 5% nhờ kỳ vọng vào các gói kích thích kinh tế. Chỉ số Dow Jones tăng 1.167,14 điểm, tương đương 4,89%, lên 25.018,16 điểm. S&P 500 tăng 135,67 điểm, tương đương 4,94%, lên 2.882,23 điểm. Nasdaq tăng 393,58 điểm, tương đương 4,95%, lên 8.344,25 điểm.
- Giá dầu hồi phục hơn 7% sau ngày giảm mạnh nhất gần 30 năm. Giá dầu Brent tương lai tăng 2,49 USD, tương đương 7,3%, lên 36,85 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 2,4 USD, tương đương 7,7%, lên 33,53 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 10/3 giảm do kỳ vọng các biện pháp kích thích sẽ giúp hạn chế ảnh hưởng từ virus corona đến kinh tế thế giới. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 30,7 USD xuống 1.648,9 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,9% xuống 1.660,3 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VNM, HPG, FPT và VPB hiện là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, riêng VNM đóng góp 3,69 điểm cho VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.70	101,700	4.85	6.04%	175.92	3.54	18.57	6.44
TCB	Banks	8.13	20,700	0.73	4.48%	64.87	0.47	7.78	1.23
VIC	Real Estate Investment & Services	7.77	97,700	0.00	8.77%	79.506	0.00	61.47	4.19
VPB	Banks	7.66	26,000	1.56	7.94%	120.203	0.93	7.78	1.58
HPG	General Industrials	6.19	21,650	3.84	6.10%	173.234	1.81	8.57	1.30
VJC	Travel & Leisure	5.18	114,500	0.88	6.22%	38.359	0.36	11.62	4.42
VHM	Real Estate Investment & Services	4.93	76,500	1.59	7.75%	78.088	0.61	14.46	4.77
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.85	51,700	2.78	3.38%	104.301	1.04	11.16	2.51
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.78	93,900	-2.09	5.32%	131.668	-0.80	10.85	3.43
MBB	Banks	4.62	19,150	-0.52	4.27%	135.565	-0.19	5.87	1.13
MSN	Financial Services	4.23	52,400	0.77	3.46%	126.401	0.26	11.61	1.82
VCB	Banks	4.09	79,900	1.65	5.97%	110.546	0.53	15.15	3.64
STB	Banks	3.55	11,400	0.00	5.99%	171.188	0.00	7.39	0.78
EIB	Banks	3.06	16,950	-0.29	4.94%	2.104	-0.07	32.78	1.32
NVL	Real Estate Investment & Services	3.04	53,000	0.00	2.69%	36.409	0.00	14.92	2.31
HDB	Banks	3.00	25,800	-0.96	6.60%	64.577	-0.23	8.91	1.62
PNJ	General Retailers	2.29	73,700	-1.86	6.06%	47.707	-0.34	15.23	3.98
SAB	Beverages	1.89	155,300	0.00	5.89%	6.157	0.00	21.09	5.57
VRE	General Retailers	1.88	26,400	-0.56	7.16%	78.95	-0.08	25.56	2.16
CTG	Banks	1.42	24,500	2.08	8.21%	267.259	0.23	9.64	1.19
BID	Banks	1.18	42,400	-2.75	6.54%	58.244	-0.26	20.10	2.58
GAS	Oil & Gas Producers	1.13	68,500	-4.99	5.66%	93.619	-0.47	11.64	2.88
REE	Industrial Engineering	0.89	30,300	1.34	5.00%	17.984	0.09	5.40	0.94
SBT	Food Producers	0.87	19,150	-1.03	4.32%	46.513	-0.07	43.57	1.57
SSI	Financial Services	0.83	15,550	0.00	5.03%	51.431	0.00	8.79	0.82
PLX	#N/A	0.81	43,800	-5.30	4.53%	22.55	-0.36	12.63	2.37
POW	#N/A	0.77	9,500	1.06	6.56%	26.773	0.06	11.58	0.91
BVH	Financial Services	0.56	48,700	-5.07	8.90%	18.491	-0.24	25.77	2.18
CTD	Construction & Materials	0.39	65,000	-0.15	6.80%	12.499	-0.01	6.60	0.61
ROS	Construction & Materials	0.29	6,480	-5.26	7.38%	59.089	-0.13	20.64	0.61

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn